

Quốc Oai, ngày 27 tháng 6 năm 2025

Số: **108/2025/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 2 Điều 29; Điều 35, Điều 39, Điều 143, Điều 144 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 13 ngày 23 tháng 3 năm 2016 tại Ủy ban nhân dân xã TT, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 99/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2025, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:*

- Chị **Nguyễn Thị Thu T**, sinh năm 1992; Số căn cước công dân 0000000000000; cấp ngày 25/04/2021; Nơi cấp Cục CS QLHC về TTXH;

Địa chỉ: Xóm 7 thôn 3, xã TT, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội.

- Anh **Trần Xuân T**, sinh năm 1989; Số căn cước công dân 0000000000000; cấp ngày 24/07/2021; Nơi cấp Cục CS QLHC về TTXH;

Địa chỉ: Thôn Phú Thứ, xã KT, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Trần Xuân T được tự do tìm hiểu, kết hôn hợp pháp có đăng ký kết hôn ngày 23/03/2016, tại UBND xã TT, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng không hòa hợp nên chị Nguyễn Thị Thu T và anh Trần Xuân T đề nghị Tòa án giải quyết thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Trần Xuân T có 02 con chung là cháu Trần Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 20/8/2016 và cháu Trần Nguyễn Gia H, sinh ngày 15/4/2020. Chị T và anh Trung thống nhất: Chị T trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Trần Nguyễn Hải Đ và

cháu Trần Nguyễn Gia H cho đến khi các con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Anh Trần Xuân T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trần Xuân T tự nguyện cấp đóng góp cấp dưỡng mỗi con chung là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 7/2025 cho đến khi các con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung; công nợ: Không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thu T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Trần Xuân T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Trần Xuân T có 02 con chung là cháu Trần Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 20/8/2016 và cháu Trần Nguyễn Gia H, sinh ngày 15/4/2020. Chị T và anh Trung thống nhất: Chị T trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Trần Nguyễn Hải Đ và cháu Trần Nguyễn Gia H cho đến khi các con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Anh Trần Xuân T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trần Xuân T tự nguyện đóng góp cấp dưỡng mỗi con chung là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 7/2025 đến khi các con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

- Về tài sản chung; công nợ: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Trần Xuân T xác nhận không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thu T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0032533 ngày 18/6/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành Phố Hà Nội,
- VKSND huyện Quốc Oai,
- Người yêu cầu,
- UBND xã TT,
- huyện Quốc Oai,
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Hòa